

Bản án số: 14/2020/HSST
Ngày: 05-5-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Bá Khiên

Ông Lương Khắc Tiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Khả Thị Thanh Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2020/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Hà Văn Ch, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1998, tại huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm Ph, xã C, huyện Mai Ch, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Hà Thị Th (đã chết), bố không xác định được là ai; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không nhân thân: Không có án tích, xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật đã được xóa; bị cáo bị tạm giữ ngày 06/02/2020, tại ngoại từ ngày 08/02/2020. Có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978; nơi cư trú: T4, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Lương Xuân Đ, sinh năm 1954; nơi cư trú: Xóm N, xã Ch, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Anh Lò Văn Th, sinh năm 1991; nơi cư trú: Xóm M, xã Ch, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 19 giờ ngày 06/02/2020, Hà Văn Ch mượn xe

mô tô biển kiểm soát 28M1- 009.55 của anh Hà Văn L, sinh năm 1990, trú tại xóm Ph, xã C, là anh họ của Ch và đi từ nhà tại xóm Ph, xã C, ra khu vực hồ 3/2 thuộc xóm M, xã Ch để xem công trình thi công hồ 3/2 hoạt động trở lại chưa để xin đi làm tiếp, do trước đó Ch đã làm ở công trình này, đang trong thời gian nghỉ tết. Ở đó Ch nhìn thấy có 02 máy xúc để dưới chân đê, quan sát xung quanh không thấy ai trông coi, Ch đã nảy sinh ý định lấy trộm bình ắc quy trong hai máy xúc để mang về nhà sử dụng. Ch dựng xe trên đê rồi đi bộ xuống vị trí máy xúc có ký hiệu P200, ra phía sau buồng lái mở nắp khoang chứa ắc quy, dùng tay tháo dây điện nối với hai bình ắc quy và lần lượt xách 02 bình ắc quy ra chỗ xe mô tô của Ch. Trong khi Ch đang đặt bình ắc quy lên xe mô tô để chở về nhà thì nhìn thấy có người soi đèn tiến về phía Ch. Lo sợ bị phát hiện Ch đã bỏ 02 bình ắc quy xuống đất, điều khiển xe mô tô đi theo đường mòn vào phía bên trong hồ khoảng 100 m thì quay lại. Khi Ch quay ra gần khu vực để 02 bình ắc quy trên thì gặp ông Lương Xuân Đ và anh Lò Văn Th đang đứng ở đó và yêu cầu Ch dừng xe lại để làm rõ Ch có phải là người đã lấy trộm 02 bình ắc quy trên không nhưng Ch không thừa nhận. Một lúc sau, anh Nguyễn Văn T là chủ công trình xây dựng hồ 3/2 và Công an xã Chiềng Châu đến và dẫn giải Hà Văn Ch đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã Ch để làm việc. Tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Ch, Hà Văn Ch đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Châu đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ đồ vật liên quan gồm: 02 bình ắc quy nhãn hiệu Enimac, loại N150 – 12V – 150AH, vỏ màu trắng, nắp màu đen, mỗi bình có 06 nút màu đỏ, kích thước bình 50 x 22 x 20,5 cm; 01 xe mô tô biển kiểm soát 28M1 – 009.55, nhãn hiệu HONDA WAVE S110, màu sơn bạc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 03/KL - ĐGTS ngày 07/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Mai Châu kết luận: 02 bình ắc quy nhãn hiệu Enimac, cùng loại N150 – 12V – 150AH, vỏ màu trắng, nắp màu đen, mỗi bình có 06 nút màu đỏ, kích thước bình 50 x 22 x 20,5 cm, do Việt Nam sản xuất, đã sử dụng từ tháng 01 năm 2020, mỗi bình có giá 2.525.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị xâm hại là 5.050.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 17/CT - VKS - HS ngày 30/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố bị cáo Hà Văn Ch về tội Trộm cắp tài sản.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết như sau.

Về tội danh, hình phạt:

- Đề nghị tuyên bố bị cáo Hà Văn Ch phạm tội Trộm cắp tài sản.
- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hà Văn Ch từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với Hà Văn Ch. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Điều 92 Luật Thi hành án hình sự số: 41/2019/QH14.

Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có thu nhập ổn định, bản thân bị cáo không có tài sản gì có giá trị, không có khả năng thi hành, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại:

- Ngày 11/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Châu đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn T, anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì nên không đề nghị giải quyết về vật chứng và bồi thường thiệt hại.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 28M1 – 009.55, nhãn hiệu HONDA WAVE S110, màu sơn bạc thu giữ của Hà Văn Ch. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên thuộc sở hữu hợp pháp của anh Hà Văn L, việc Ch sử dụng chiếc xe để làm phương tiện phạm tội, anh Luận không biết, không có lỗi, xét không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, ngày 14/02/2020 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho anh Hà Văn L nên không đề nghị xem xét, giải quyết.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đã nhận được các văn bản tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án, quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo đã được phổ biến quyền và nghĩa vụ, không bị ép cung, mớm cung, bị cáo đồng ý với nội dung Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử không thắc mắc gì, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo không thuê Luật sư hoặc nhờ trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho mình. Do bị cáo thấy sơ hở trong quản lý tài sản nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản mang về sử dụng. Sau sự việc xảy ra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi trộm cắp tài sản của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ tội cho bị cáo.

Ý kiến của bị hại: Anh Nguyễn Văn T trình bày: Ngày 06/02/2020 khi đang ở nhà thì có ông Đ là bảo vệ công trình gọi điện báo về việc có người trộm 02 bình ắc quy của máy xúc. Anh T gọi điện báo cho công an xã Chiềng Châu và xuống công trình để giải quyết thì biết được Hà Văn Ch là người trộm 02 bình ắc quy trong máy xúc của anh. Trong quá trình giải quyết vụ án, cơ quan Công an đã trả lại tài sản cho anh T, anh T đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác và có ý kiến đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của người làm chứng ông Lương Xuân Đ: Vào khoảng 19 giờ 30 ngày 06/02/2020 khi ông đang ngồi xem ti vi thì có anh Lò Văn Th đến báo là có người trộm ắc quy máy xúc. Ông cùng anh Thành đến công trình thì gặp bị cáo và hỏi có được trộm bình ắc quy không thì bị cáo không thừa nhận. Sau đó ông gọi điện thoại báo cho anh T là chủ công trình đến và cùng đưa anh Ch lên Ủy ban nhân dân xã Ch để giải quyết, sau đó Ch đã thừa nhận hành vi trộm cắp 02 bình ắc quy của máy xúc có ký hiệu P200.

Ý kiến của người làm chứng: Anh Lò Văn Th vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai trong hồ sơ: Vào khoảng 19 giờ 15 ngày 06/02/2020 khi đang đi soi tại khu vực hồ 3/2 thì thấy có 02 bình ắc quy để ở dưới đất nên anh đến báo cho ông Đ là bảo vệ công trình có người lấy trộm. Anh và ông Đ thấy bị cáo đi trong đường mòn ra, khi thấy bị cáo định bỏ đi thì anh rút chìa khóa xe máy của bị cáo, sau đó bị cáo trôi xe đi một đoạn thì gặp anh T và bị đưa đến Ủy ban nhân dân xã Ch để giải

quyết. Đến nay không có ý kiến bổ sung, thay đổi lời khai gửi cho Tòa án và giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ xác định có tội:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã trình bày toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ xác định: Ngày 06/02/2020, Hà Văn Ch đã trộm cắp 02 bình ắc quy máy xúc nhãn hiệu Enimac, loại N150 - 12V - 150AH vỏ màu trắng, nắp màu đen, mỗi bình có 06 nút màu đỏ, kích thước 50 x 22 x 20,5 cm, do Việt Nam sản xuất, đã sử dụng từ tháng 01 năm 2020, tổng trị giá là 5.050.000 đồng của anh Nguyễn Văn T. Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Hà Văn Ch phạm tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2] Chứng cứ xác định không có tội: Không có.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, gây hậu quả không lớn, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Thấy có sự sơ hở của chủ sở hữu nên bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản đem về sử dụng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an của địa phương, nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ tính chất mức độ, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, nhận thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, phạt tù cho hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát và giáo dục cũng có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, hình phạt bổ sung, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng và các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã có ý kiến đề nghị nêu trên. Xét thấy có căn cứ phù hợp quy định pháp luật cần xử lý, giải quyết theo hướng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo Hà Văn Ch phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh, hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn Ch phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn Ch 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án 05/5/2020.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện M, tỉnh Hòa Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Điều 92 Luật Thi hành án hình sự số: 41/2019/QH14.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở nên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Hà Văn Ch phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- Cơ quan THAHS;
- Cơ quan điều tra;
- THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã C;
- Những người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Phạm Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:

Phạm Thanh Tùng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- Cơ quan THAHS;
- Cơ quan điều tra;
- THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã C;
- Những người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh Tùng